TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 27-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp

2/ Ông Nguyễn Văn Du

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa*:** Ông Bùi Long Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh T, sinh năm: 1997, tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 96/56, ĐX 87, Khu 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và bà Trần Thị L; có vợ là Giáp Thị Hồng N và 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Ngày 20/01/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01(một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01(một) năm 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 252/2014/HS-ST. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 11 năm 2022 đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Trần Văn L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện G, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Hào A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T là đối tượng không có nghề nghiệp và bản thân đã 02 (hai) lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, trong đó có 01(một) lần chưa được xóa án tích.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/10/2022, do cần tiền để tiêu xài nên Trần Thanh T nảy sinh ý định đến khu vực bãi giữ xe của nhà thờ Chánh tòa Phú Cường, địa chỉ đường Yersin, khu phố 6, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để mở các cốp xe của những người đi lễ nhằm tìm tài sản lấy trộm. Thực hiện ý định trên, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 93T9-65XX chạy đến bãi giữ xe của nhà thờ và để xe tại đây rồi đi bộ xuống tầng hầm giữ xe. Tại đây, T nhìn thấy xe mô tô biển số 93P2-899.XX của anh Trần Văn L không khóa cốp xe nên T dùng tay phải mở yên xe lên và lấy được 01(một) tai nghe hiệu Bluetooth Air 2, màu trắng cầm trên tay phải. Cùng lúc này, anh Trần Hào A là bảo vệ bãi giữ xe phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên giữ lại và báo Công an phường Phú Cường đến để mời T về trụ sở làm việc. Tại Công an phường Phú Cường, T đã thừa nhận hành vi lấy trộm 01 (một) tai nghe Bluetooth Air 2 của anh Trần Văn L như đã nêu trên.

Tiến hành làm việc với anh Trần Văn L xác định, 01(một) tai nghe hiệu Bluetooth Air 2 anh L mua vào năm 2021 với giá 3.000.000 đồng. Xét thấy, tài sản cũ và đã qua sử dụng nên giá trị có thể không đủ định lượng (2.000.000 đồng) của tội Trộm cắp tài sản nên Công an phường Phú Cường đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần Thanh T về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến ngày 20/10/2022, Công an phường Phú Cường nhận được Thông báo số 377275/PV06 ngày 20/10/2022 của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Bình Dương xác định Trần Thanh T đã 02 (hai) lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, trong đó có 01 (một) lần chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 20/01/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm. Đến ngày 23/10/2022, Công an phường Phú Cường chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng là 01 (một) tai nghe hiệu Bluetooth Air 2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 303/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) tai nghe Bluetooth Air 2 trị giá 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01(một) tai nghe Bluetooth Air 2, quá trình điều tra xác định là của anh Trần Văn L. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại tai nghe trên cho anh L theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 120 ngày 16/11/2022. Anh L không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Cáo trạng số 26/CT-VKSTDM ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Theo Bản án số 13/2022/HS-ST, ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm về tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST, ngày 20/01/2022 và tổng hợp hình phạt khi quyết định hình phạt chung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 09/10/2022, tại khu vực bãi giữ xe của nhà thờ Chánh tòa Phú Cường, địa chỉ ở đường Yersin, khu phố 6, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Thanh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01(một) tai nghe Bluetooth Air 2 trị giá 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng của bị hại Trần Văn L thì bị phát hiện bắt giữ và giao Công an phường Phú Cường xử lý. Tuy giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bản thân bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST, ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02(hai) năm về tội "Trộm cắp tài sản". Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST, ngày 20/01/2022 và tổng hợp hình phạt khi quyết định hình phạt chung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 (hai) năm về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo Trần Thanh T chấp hành hình phạt chung là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp: Không có.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga